

Số: 23/NQ-ĐHĐCĐ

Phủ Thọ, ngày 27 tháng 7 năm 2016

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Pin Ắc Quy Vĩnh Phú được sửa đổi bổ sung thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên diễn ra ngày 27/7/2016;

- Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông số: 22/BB-ĐHĐCĐ ngày 27 tháng 7 năm 2016 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 Công ty cổ phần Pin Ắc quy Vĩnh Phú.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN PIN ẮC QUY VĨNH PHÚ QUYẾT NGHỊ:

ĐIỀU 1. Thông qua Báo cáo phương hướng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 của Công ty Cổ phần Pin Ắc Quy Vĩnh Phú.

Tuy xác định sẽ gặp rất nhiều khó khăn nhưng Ban lãnh đạo công ty luôn xác định bằng mọi cách phải duy trì sản phẩm ắc quy truyền thống.

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2016
1.	Giá trị SXCN	Trđ	30.000
2.	Doanh thu	Trđ	70.000
3.	Dung lượng	Kwh	45.000
4.	Nộp ngân sách	Trđ	2.017
5.	Khấu hao	Trđ	3.360
6.	Tổng mức đầu tư	Trđ	10.000
7.	Lợi nhuận	Trđ	2.781
8.	Thu nhập bình quân	Trđ/ng/tháng	3.7
9.	Cổ tức	%	

2. Thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2016:

Chỉ tiêu	Mã số	6 tháng đầu năm 2016
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	18.195.177.009
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	150.904.545
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	18.044.272.464
4. Giá vốn bán hàng	11	14.614.561.885
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20	3.429.710.579
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	2.072.291
7. Chi phí tài chính	22	854.517.702
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23	<i>854.517.702</i>
8. Chi phí bán hàng	24	886.940.678
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	1.493.100.693
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30	197.223.797
11. Thu nhập khác	31	52.000.000
12. Chi phí khác	32	-
13. Lợi nhuận khác	40	52.000.000
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	249.223.797
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	-
16. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60	249.223.797
17. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	118

Đại hội uỷ quyền cho HĐQT Công ty trong quá trình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2016, nếu điều kiện thuận lợi về sản xuất và tiêu thụ hoặc khó khăn trong SXKD và tiêu thụ thì được quyền quyết định điều chỉnh tăng, giảm các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh nhằm đảm bảo hiệu quả lợi ích của cổ đông và Công ty. *mmc*

ĐIỀU 2: Chấp nhận trình bày của Trưởng phòng Tài chính kế toán về tình hình tài chính năm 2015 và quý 1 năm 2016.

1. Tình hình tài chính công ty tại thời điểm ngày 30/11/2015:

(Dựa theo số liệu do các tổ chức, khách hàng, cá nhân cung cấp)

Tổng số nợ của công ty đến thời điểm ngày 30/11/2015 là: **57.696.716.671đ**

Trong đó:

Chỉ tiêu	Tại 30/11/2015 (ĐVT: đồng)	Ghi chú
1. Nợ ngân hàng công thương	17.291.000000	Thông báo của ngân hàng
2. Nợ ngân hàng Hàng Hải	1.547.751.739	Thông báo của ngân hàng
3. Nợ các cá nhân	7.152.798.648	Bảng kê chi tiết kèm theo
4. Nợ các công ty, nhà cung cấp	29.046.292.214	Bảng kê chi tiết kèm theo
5. Nợ BHXH tỉnh Phú Thọ	1.251.165.832	Thông báo của bảo hiểm
6. Nợ tiền thuế đất	426.359.400	Thông báo của chi cục thuế
7. Nợ cục thuế tỉnh Phú Thọ	981.348.838	Thông báo của cục thuế tỉnh
TỔNG CỘNG	57.696.716.671	

2. Kết quả sản xuất kinh doanh quý I/2016:

Đại hội đồng cổ đông chấp nhận trình bày kết quả sản xuất kinh doanh quý I/2016 của phòng Tài chính - Kế toán với một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

Chỉ tiêu	Mã số	Năm 2016
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp DV	01	5,495,148,477
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	110,620,400
3. D.thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	5,384,528,077
4. Giá vốn bán hàng	11	4,284,337,852
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20	1,100,190,225
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	1,442,456
7. Chi phí tài chính	22	427,258,851



Handwritten signature and number 3

<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23	427,258,851
8. Chi phí bán hàng	24	396,144,768
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	637,645,662
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30	(359,416,600)
11. Thu nhập khác	31	52,000,000
12. Chi phí khác	32	-
13. Lợi nhuận khác	40	52,000,000
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	(307,416,600)
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60	(307,416,600)
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	(146)

ĐIỀU 3: Thông qua Tờ trình chi trả thù lao HĐQT và Ban kiểm soát, chế độ thưởng Ban điều hành năm 2015 và Kế hoạch năm 2016.

1. Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua đề xuất thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2015:

ĐVT: đồng/năm

STT	Ban điều hành	Số lượng	Mức thù lao
1.	Hội đồng quản trị	05	132.000.000
2.	Ban kiểm soát	03	31.200.000
3.	Thư ký HĐQT	01	9.600.000
Tổng cộng		09	172.800.000

Trong đó:

- Chủ tịch HĐQT 3.000.000 đồng/tháng
- Thành viên HĐQT (4 thành viên) 2.000.000 đồng/tháng
- Trưởng ban kiểm soát 1.000.000 đồng/tháng
- Thành viên ban kiểm soát (2 thành viên) 800.000 đồng/tháng
- Thư ký Hội đồng quản trị 800.000 đồng/tháng

2. Đại hội đồng cổ đông Quyết nghị mức thù lao HĐQT, BKS năm 2016:

DVT: đồng/năm

STT	Ban điều hành	Số lượng	Mức thù lao
1.	Hội đồng quản trị	05	132.000.000
2.	Ban kiểm soát	03	31.200.000
3.	Thư ký HĐQT	01	9.600.000
Tổng cộng		09	172.800.000

Trong đó:

- Chủ tịch HĐQT 3.000.000 đồng/tháng
- Thành viên HĐQT (4 thành viên) 2.000.000 đồng/tháng
- Trưởng ban kiểm soát 1.000.000 đồng/tháng
- Thành viên ban kiểm soát (2 thành viên) 800.000 đồng/tháng
- Thư ký Hội đồng quản trị 800.000 đồng/tháng

Nguồn tiền thù lao được hạch toán vào chi phí sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2016. Được thể hiện thành một mục trong báo cáo tài chính năm của Công ty.

3. Quyết định chế độ thưởng và chi phí hoạt động Ban điều hành:

Việc thưởng vượt kế hoạch kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành năm 2016 chỉ được xem xét, thực hiện trong trường hợp Công ty đạt trên 120% kế hoạch kinh doanh trên tất cả các chỉ tiêu đã được ĐHCĐ thông qua. ĐHCĐ giao HĐQT Công ty xem xét, quyết định mức thưởng cụ thể trong trường hợp vượt kế hoạch nói trên.

ĐIỀU 4: Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT và việc giám sát Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý Công ty năm 2015-2016.

Đại hội đồng cổ đông nhất trí Thông qua Báo cáo của HĐQT năm 2015 - 2016 và việc giám sát Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý Công ty năm 2015-2016 (Có Báo cáo kèm theo).

ĐIỀU 5: Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động quản lý của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty năm 2015-2016.

Đại hội đồng cổ đông nhất trí Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động quản lý của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty năm 2015-2016 (Có Báo cáo kèm theo). *MPT*



ĐIỀU 6: Thông qua phương án tăng vốn Điều lệ bằng hình thức phát hành cổ phiếu cho các cổ đông hiện hữu của Công ty.

Đại hội đồng cổ đông nhất trí Thông qua tăng vốn Điều lệ bằng hình thức phát hành cổ phiếu cho các cổ đông hiện hữu như sau: (Có tờ trình kèm theo).

1.	Tên cổ phiếu	:	Cổ phiếu CTCP Pin Ấc Quy Vĩnh Phú
2.	Loại cổ phiếu	:	Cổ phiếu phổ thông
3.	Vốn điều lệ hiện tại	:	21.101.830.000 đồng
4.	Mệnh giá cổ phiếu	:	10.000 đồng
5.	Số lượng cổ phần dự kiến phát hành	:	1.055.091 cổ phần
6.	Tổng giá trị phát hành (theo mệnh giá)	:	10.550.910.000 đồng
7.	Vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành	:	31.652.740.000 đồng
8.	Đối tượng phát hành	:	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông thực hiện phát hành.
9.	Tỷ lệ phát hành	:	2:1 (Mỗi cổ đông sở hữu 02 cổ phiếu tại thời điểm chốt danh sách cổ đông sẽ được mua thêm 01 cổ phiếu phát hành thêm)
10.	Thời gian thực hiện	:	Sau khi phương án phát hành được Đại hội đồng cổ đông thông qua và được sự chấp thuận của cơ quan chức năng theo quy định.
11.	Chuyển nhượng quyền mua cổ phần	:	Cổ đông có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phần của mình một lần cho một hoặc nhiều cổ đông khác theo giá thoả thuận giữa bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng.
			Số cổ phiếu phát hành cho mỗi cổ đông sẽ được làm tròn xuống tới hàng đơn vị.
12.	Phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không phân phối hết	:	Phần cổ phiếu lẻ phát sinh và số cổ phiếu không được mua hết (nếu có) sẽ được HĐQT phân phối cho các đối tượng do HĐQT lựa chọn theo giá không thấp hơn giá bán bán cho cổ đông hiện hữu.
13.	Hạn chế chuyển nhượng	:	Cổ phiếu phát hành không bị hạn chế chuyển nhượng
14.	Phương án sử dụng vốn	:	Bổ sung nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao cho Hội đồng Quản trị thực hiện phát hành cổ phiếu vào thời điểm thích hợp. Bao gồm các công việc sau: *Mun*

- Thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật để thực hiện việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ.

- Lựa chọn thời điểm chốt ngày thực hiện quyền và thời điểm triển khai việc phát hành cổ phiếu cho phù hợp;

- Thực hiện xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không phân phối hết theo phương án Đại hội đồng cổ đông năm 2016 đã thông qua.

- Thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với Sở Kế hoạch và Đầu tư sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu;

- Chủ động sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty theo quy mô vốn điều lệ mới tăng thêm và sẽ báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất;

ĐIỀU 7: Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty.

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty theo Luật Doanh nghiệp năm 2014 (Có tờ trình kèm theo).

Điều lệ mới được thông qua gồm XX chương, 49 điều. Điều lệ Công ty được đăng tải toàn văn trên Website của Công ty www.vibaco.com.vn

ĐIỀU 8: Miễn nhiệm 1 thành viên HĐQT và Bầu bổ sung 2 thành viên Hội đồng quản trị Công ty.

1. Đại hội đồng cổ đông nhất trí miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị với ông Lê Văn Chính.

2. Đại hội đồng cổ đông tiến hành bỏ phiếu bầu các Ông, Bà vào thành viên Hội đồng quản trị Công ty. Gồm các Ông, Bà:

- Ông Nguyễn Việt Dũng.

- Ông Nguyễn Trần Hiệp.

Thời hạn giữ chức vụ của các Thành viên Hội đồng quản trị kể từ ngày được bầu và kết thúc cùng với nhiệm kỳ 2013 - 2018 của Hội đồng quản trị Công ty.

3. Tại phiên họp của Hội đồng quản trị Công ty các thành viên tổ chức họp bầu Ông Đào Hữu Uyên làm Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty. Thời gian giữ chức vụ: Kể từ ngày được bầu và kết thúc cùng với nhiệm kỳ 2013 - 2018 của Hội đồng quản trị Công ty.

4. Về chế độ tiền lương: Tuân thủ theo tờ trình số 367/TTr-HĐQT ngày 22/7/2016 về việc chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, chế độ thưởng Ban điều hành năm 2015 và kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, chế độ thưởng Ban điều hành năm 2016 đã được Đại hội thông qua. *Mynt*

ĐIỀU 9: Thông qua việc lựa chọn Công ty Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016.

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua tiêu thức và danh sách 10 đơn vị kiểm toán theo tờ trình số 357/TTr-BKS ngày 14/7/2016 để lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét các BCTC trong năm 2016 của Công ty.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc chọn một trong mười công ty kiểm toán độc lập theo đề xuất của Ban kiểm soát tại Tờ trình số 357/TTr-BKS ngày 14/7/2016 và giao cho Tổng giám đốc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với công ty kiểm toán độc lập được chọn để thực hiện kiểm toán và soát xét các Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty.

ĐIỀU 10: Điều khoản thi hành.

Đại Hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Pin Ác Quy Vĩnh Phú năm 2016 đã được tiến hành công bằng và hợp pháp. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Pin Ác Quy Vĩnh Phú có trách nhiệm tiến hành các công việc được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 đã quyết nghị, đảm bảo lợi ích của các cổ đông, lợi ích doanh nghiệp và phù hợp với quy định của Pháp luật.

Nơi nhận:

- Các cổ đông Công ty;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Ban TGD;
- Đăng Website Cty;
- Lưu VT, Thư ký HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA CHỦ TỊCH HĐQT



Đào Hữu Uyên